|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 1919/QĐ-BNN-TCCB | *Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VỤ TÀI CHÍNH

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính tại Tờ trình số 64/TTr-TC ngày 13/02/2023 về việc thẩm định và phê duyệt Đề án “Sáp nhập Vụ Quản lý doanh nghiệp vào Vụ Tài chính”;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Vụ Tài chính là tổ chức thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có chức năng tham mưu, tổng hợp giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính, kế toán, giá, tài sản, đất đai, thuế, phí và lệ phí; quản lý vốn nhà nước , sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp, quản lý doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm, đề án, cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực được phân công quản lý; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Về dự toán thu, chi ngân sách:

a) Trình Bộ trưởng kế hoạch dự toán ngân sách nhà nước và quyết định phân bổ, điều chỉnh, giao dự toán ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc Bộ;

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lập dự toán thu chi ngân sách hàng năm và kế hoạch ngân sách nhà nước 3 năm;

c) Phê duyệt dự toán các nhiệm vụ chi ngân sách hàng năm cho các cơ quan, đơn vị theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ hiện hành và theo ủy quyền của Bộ trưởng;

d) Tổng hợp, công khai dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Về quyết toán vốn ngân sách:

a) Chủ trì xét duyệt hoặc thẩm định và thông báo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm đối với đơn vị trực thuộc Bộ; các đơn vị sử dụng vốn ngân sách do Bộ quản lý (bao gồm cả trợ giá và hàng dự trữ quốc gia) theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp thẩm tra, trình Bộ trưởng phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với dự án nhóm A, B, C; dự án quan trọng quốc gia và dự án quan trọng khác theo quy định;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quyết toán phần vốn đầu tư của nhà nước tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định;

d) Tổng hợp, công khai báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định.

4. Về sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp do Bộ là đại diện chủ sở hữu:

a) Tham mưu trình Bộ trưởng đề án thành lập doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ;

b) Trình Bộ trưởng đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao, giải thể, phá sản doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi đã được phê duyệt;

c) Chủ trì, phối hợp trình Bộ danh mục đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ chuyển đổi thành công ty cổ phần và phương án chuyển đổi cụ thể của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ thành công ty cổ phần; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và theo quy định của pháp luật;

d) Tổng hợp báo cáo sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo quy định.

5. Quản lý doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, doanh nghiệp có vốn góp của nhà nước do Bộ làm đại diện chủ sở hữu:

a) Tham mưu trình Bộ trưởng thực hiện chức năng chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- Quyết định mục tiêu, chức năng nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm và trung hạn;

- Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp; quyết định vốn điều lệ và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp theo quy định;

- Ban hành quy chế tài chính của doanh nghiệp; quy chế hoạt động của Kiểm soát viên;

- Quyết định chủ trương góp vốn, tăng, giảm vốn góp, chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp tại các công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên; quyết định chủ trương tiếp nhận công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên trở thành công ty con, công ty liên kết của doanh nghiệp;

- Phê duyệt chủ trương về phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, dự án đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp theo quy định;

- Phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hàng năm của doanh nghiệp; phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên;

- Thực hiện giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, việc tuyển dụng lao động, thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp;

- Thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên;

- Thực hiện các chức năng của cơ quan đại diện chủ sở hữu khác theo quy định pháp luật.

b) Tham mưu trình Bộ trưởng thực hiện chức năng làm đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

- Quyết định theo thẩm quyền việc đầu tư tăng vốn, chuyển nhượng cổ phần, vốn góp của Nhà nước tại các công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên;

- Yêu cầu người đại diện phần vốn nhà nước thực hiện những nhiệm vụ liên quan đến quyền và nghĩa vụ của cổ đông góp vốn; có ý kiến bằng văn bản về những vấn đề thuộc trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước phải báo cáo, xin ý kiến theo quy chế hoạt động của người đại diện phần vốn và quy định pháp luật có liên quan;

- Giám sát việc thu hồi vốn đầu tư, thu lợi nhuận, cổ tức được chia từ công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên;

- Quyết định tiền lương, phụ cấp trách nhiệm, tiền thưởng và quyền lợi khác của người đại diện phần vốn nhà nước;

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động của người đại diện phần vốn nhà nước;

- Thực hiện các chức năng của cổ đông nhà nước khác theo quy định pháp luật.

6. Về hướng dẫn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nông nghiệp :

a) Đề xuất chương trình hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp cho cán bộ quản lý doanh nghiệp;

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định đối với ngành nghề kinh doanh, dịch vụ có điều kiện theo quy định của pháp luật.

7. Về sắp xếp, tái cơ cấu và phát triển công ty nông lâm nghiệp có quản lý rừng và đất nông lâm nghiệp:

a) Trình Bộ trưởng cơ chế quản lý và chuyển đổi sở hữu công ty nông, lâm nghiệp;

b) Tham gia Hội đồng thẩm định phương án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp có nông, lâm trường quốc doanh do Trung ương và địa phương quản lý;

c) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đề án sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp nông, lâm nghiệp có nông lâm trường quốc doanh của các tỉnh, Bộ, ngành, tập đoàn kinh tế hoặc Tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập;

d) Theo dõi việc quản lý, sử dụng đất đai của các công ty nông lâm nghiệp chuyển đổi từ nông lâm trường quốc doanh theo quy hoạch phát triển ngành.

8. Về quản lý tài sản nhà nước (bao gồm cả đất đai) tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp và tổ chức được giao quản lý các chương trình, dự án do Bộ là cơ quan chủ quản:

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng, tổng hợp trình Bộ trưởng Ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ sử dụng đất đai và tài sản chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

b) Chủ trì trình Bộ trưởng phương án xử lý tài sản nhà nước theo quy định; quyết định thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị và các tổ chức khác thuộc phạm vi quản lý của Bộ; xác định giá trị vốn đầu tư là tài sản của Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP theo quy định;

c) Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo việc đăng ký quyền quản lý sử dụng tài sản nhà nước; việc quản lý sử dụng đất đai của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ; kiểm kê tài sản nhà nước theo quy định;

d) Chủ trì kiểm tra việc chấp hành chế độ mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; tổng hợp báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định;

đ) Hướng dẫn việc quản lý và tham mưu, đề xuất phương án xử lý tài sản của các chương trình, dự án sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước khi kết thúc.

9. Về quản lý tổ chức, hoạt động dịch vụ công:

a) Chủ trì, phối hợp trình Bộ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp xây dựng trình Bộ cơ chế, chính sách về cung ứng dịch vụ công;

c) Chủ trì tổng hợp trình Bộ phê duyệt kế hoạch và kinh phí thực hiện cung ứng sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước.

10. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ.

11. Phê duyệt kế hoạch sử dụng nguồn vốn sự nghiệp để đầu tư, bảo dưỡng, sửa chữa và mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ theo ủy quyền của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

12. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng nhiệm vụ quản lý vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước, tài sản nhà nước tại chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (NGO).

13. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS).

14. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Bộ trưởng phương án xử lý tài chính về các nhiệm vụ chi đột xuất đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; giải quyết các vấn đề về thuế, phí, lệ phí thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

15. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ quản lý; kiến nghị với Bộ trưởng xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

16. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

17. Về kiểm toán:

a) Phối hợp với Kiểm toán Nhà nước trong triển khai thực hiện kế hoạch kiểm toán tại Bộ;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, xử lý việc thực hiện các kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

18. Tham gia, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Chủ trương đầu tư, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

b) Phê duyệt giá, đơn giá sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước để đặt hàng; nghiệm thu, quyết toán việc đặt hàng các sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các doanh nghiệp thuộc Bộ;

c) Bổ nhiệm/cử, bổ nhiệm lại/cử lại, miễn nhiệm chức danh Người quản lý doanh nghiệp thuộc diện Bộ quản lý, Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Bộ;

d) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các Ban quản lý dự án thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng;

đ) Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý của Vụ, theo phân công của Bộ trưởng;

e) Thẩm định, nghiệm thu các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học; dự án đầu tư phát triển; dự án điều tra cơ bản; dự án quy hoạch và các dự án khác theo phân công của Bộ trưởng.

19. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý của Vụ theo phân công của Bộ trưởng.

20*.* Chủ trì, tham mưu, trình Bộ thực hiện quản lý tài chính các Quỹ do Bộ thành lập theo quy định của pháp luật.

21. Xây dựng, trình Bộ đề án vị trí việc làm, biên chế, cơ cấu ngạch công chức; quản lý công chức, hồ sơ, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định; thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Bộ và phân công của Bộ trưởng.

22. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

**Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Vụ: có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định:

a) Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về hoạt động của Vụ; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Vụ; bố trí công chức phù hợp với nhiệm vụ được giao và đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt;

b) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo phân công của Vụ trưởng; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ do Vụ trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 829/QĐ-BNN-TCCB ngày 20/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính; Quyết định số 815/QĐ-BNN-TCCB ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Quản lý doanh nghiệp.

**Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Vụ trưởng Vụ Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 5; - Bộ trưởng Lê Minh Hoan; - Các đ/c Thứ trưởng (để ch/đ); - Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; - Đảng ủy Bộ; - Đảng ủy Khối cơ sở Bộ tại TP .Hồ Chí Minh; - Công đoàn Nông nghiệp &PTNT Việt Nam; - Công đoàn cơ quan Bộ; - Đoàn TNCS. Hồ Chí Minh Bộ; - Lưu: VT, TCCB. | **BỘ TRƯỞNG     Lê Minh Hoan** |